TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2023/QĐCNTTLH	*G, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Đình H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14/9/2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H1;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/10/2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1977. KHTT: Thôn Đ, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người bị kiện:* Anh Hoàng Đình H, sinh năm 1975. HKTT: Thôn Đ, thị trấn G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/10/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18/10/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Đình H tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Đình H tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung là cháu Hoàng Thành L, sinh ngày 07/4/2007 và cháu Hoàng Bảo Kh, sinh ngày 29/7/2014 cho chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Cấp dưỡng nuôi con chị Nguyễn Thị H1 và anh Hoàng Đình H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh H được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị H1 và anh H cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện và tỉnh;
- Chị H1, anh Hòa;
- THADS G;
- UBND thị trấn;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H